

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 11
TỈNH AN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 13/2025/HS-ST
Ngày: 15 - 8 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11, TỈNH AN GIANG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Huệ

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Phước Công, bà Phan Thị Nga.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Hồ Nhựt Huy là Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 11, tỉnh An Giang.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:** Ông Phan Anh Kiệt - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 8 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 11, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 10/2025/TLST-HS ngày 25 tháng 7 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2025/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 7 năm 2025, đối với:

Bị cáo Đặng Văn L, sinh ngày 20/10/1971; nơi sinh: huyện C, tỉnh An Giang; nơi ĐKKHKT: Ấp A, xã H, huyện C, (nay là xã H), tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo Hòa Hảo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Ú (chết) và bà Đặng Thị V; vợ là Lê Thị H, sinh năm 1977; có 02 con, lớn sinh năm 1998, nhỏ sinh năm 1999;

Tiền án, tiền sự: Không; bị cáo được tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông Dương Minh H1, sinh năm 1978; địa chỉ cư trú: Ấp A, xã H (nay là xã H), tỉnh An Giang, (Có mặt).

Người làm chứng: Bà Dương Thị N, ông Dương Văn C, anh Đặng Huỳnh Đ, bà Lê Thị H (Cùng có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 19/8/2024, Đặng Văn L sau khi uống rượu ở nhà bạn tại ấp A, xã H (nay là xã H) thì chạy xe mô tô về nhà. Khi đi đến đoạn đường trước cửa nhà của Dương Minh H1 thuộc ấp A, xã H (gần nhà L) thì bất ngờ xe mô tô của L đang điều khiển va chạm vào rễ cây còng của H1 trồng, làm xe mô

tô bị loạn choạng, L bực tức chửi thề thô tục rồi về nhà lấy cây búa cầm trên tay đi đến trước cửa hàng rào nhà H1 chặt nhiều nhất vào rễ cây còng. Lúc này, H1 bước đến hàng rào chửi L, thì L đi tới, chồm người qua hàng rào, cầm búa trên tay trái chém 01 cái theo hướng từ trên xuống, từ trái qua phải, trúng vào vùng trán của H1 gây thương tích. Sau đó, Dương Thị N, Dương Văn C (chị và em ruột của H1) trong nhà chạy ra, phát hiện H1 bị thương nên đưa H1 đến Bệnh viện Đ1 cấp cứu, điều trị. Riêng, L đi về nhà. Vụ việc được gia đình H1 trình báo Công an xã H.

Quá trình điều tra thu giữ vật chứng: 01 cây búa dài 33,3 cm, đầu búa bằng kim loại màu đen nâu, kích thước 11x6,2cm, cán búa bằng gỗ dài 32,5cm.

Tại Kết luận số 688/24/KLTTCT-TTPY ngày 22/10/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh A, giám định tổn thương cơ thể trên người sống đối với Dương Minh H1:

1. Các kết quả chính: Sẹo vùng trán lệch trái, kích thước (3.5 x 0.2)cm, tỷ lệ là 03%. Gây: Bầm máu vùng mắt trái hiện tại không để lại thương tích. Tỷ lệ là 00%. Vỡ lún xương sọ vùng trán trái tương ứng với sẹo bên ngoài. Tỷ lệ là 21% . Tụ máu tụ khí ngoài màng cứng vùng trán trái, điều trị nội khoa, hiện tại không còn hình ảnh tổn thương trên chẩn đoán hình ảnh. Tỷ lệ là 05%.

2. Kết luận: Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, pháp y tâm thần. Xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do tất cả thương tích gây nên của Dương Minh H1, áp dụng phương pháp cộng theo Thông tư tại thời điểm giám định là: 27%. Kết luận khác: Thương tích trên do vật sắc gây nên.

Tại Kết luận số 687/24/KLTTCT-TTPY ngày 22/10/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh A, giám định tổn thương cơ thể trên người sống đối với Đặng Văn L:

1. Các kết quả chính: Chấn thương ngực kín, gây: Tràn khí dưới da thành ngực phải; Gãy cung trước xương sườn số IV - V - VI bên phải, điều trị bảo tồn. Tràn khí màng phổi phải, đã phẫu thuật đặt dẫn lưu màng phổi phải. Sẹo mổ dẫn lưu ngực phải khoang liên sườn số V - VI đường nách trước, kích thước (2.2 x 0.5) cm.

2. Kết luận: Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, pháp y tâm thần. Xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do tất cả thương tích gây nên của Đặng Văn L, áp dụng phương pháp cộng theo Thông tư tại thời điểm giám định là: 14%. Kết luận khác: Thương tích trên do vật tày gây nên.

Tại Cáo trạng số 07/CT-VKSKV11 ngày 25/7/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11, tỉnh An Giang đã truy tố bị cáo Đặng Văn L về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo L khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng.

Bị hại và những người làm chứng có mặt tại phiên tòa khai nhận phù hợp với nội dung Cáo trạng đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử (viết tắt HĐXX): Áp dụng điểm điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Đặng Văn L từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm.

Về hình phạt bổ sung: Không.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tuyên: Tịch thu tiêu hủy 01 cây búa được thu giữ trong giai đoạn điều tra.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị HĐXX áp dụng các Điều: 584, 585, 590 Bộ luật Dân sự. Công nhận thỏa thuận của bị cáo bồi thường cho ông H1 24.000.000 đồng.

Đối với thương tích của bị cáo 14%, Cơ quan điều tra đang tiếp tục điều tra, xử lý sau.

Bị cáo không tranh luận, lời nói sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

- Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

- Tại phiên tòa, bị hại và những người làm chứng có mặt đầy đủ theo giấy triệu tập của Tòa án, HĐXX tiến hành xét xử vụ án theo quy định.

[2] Về nội dung: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Đặng Văn L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp lời khai của bị hại, những người làm chứng về thời gian, địa điểm, thủ đoạn, mục đích, động cơ phạm tội và hậu quả do tội phạm gây ra, cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 21 giờ ngày 19/8/2024, sau khi uống rượu ở nhà bạn tại ấp A, xã H, bị cáo chạy xe mô tô về nhà. Khi đến đoạn đường trước cửa nhà của ông H1 thì bất ngờ xe mô tô bị cáo đang điều khiển va chạm vào rễ cây còng của gia đình bị hại trồng, làm xe mô tô bị loạng choạng, bị cáo bực tức dùng lời lẽ chửi thề rồi về nhà lấy cây búa cầm trên tay đi đến trước cửa hàng rào nhà ông H1 chặt nhiều nhát vào rễ cây còng. Lúc này, H1 bước đến hàng rào chửi, thì bị cáo đi tới, chồm người qua hàng rào, cầm búa trên tay trái chém 01 cái theo hướng từ trên xuống, từ trái qua phải, trúng vào vùng trán của H1 gây thương tích, với tổng tỷ lệ thương tích 27%. Hành vi phạm tội của bị cáo thỏa mãn dấu hiệu khách quan của tội: “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 có khung hình phạt từ 02 năm đến 06 năm tù.

[3]. Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, HĐXX nhận thấy:

Khi điều khiển xe chạm phải rễ cây trước của gia đình ông H1 làm xe bị loạng choạng, bị cáo về nhà lấy búa chặt rễ cây khi không ai buộc mình phải làm điều đó là việc làm tốt, đáng này bị cáo tự làm và rồi chửi gia đình ông H1 và khi ông H1 chửi lại, lẽ ra bị cáo cần phải bình tĩnh tìm cách xử cho thích hợp để tránh hậu quả xảy ra, nhưng bị cáo không làm được điều đó mà tức thì dùng búa cầm trên tay đến chém ông H1. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện rõ bản tính hung hãn, xem thường pháp luật chẳng những xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của ông H1 mà còn ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Do đó, cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa để buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn một thời gian mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt có ích cho xã hội.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, trong thời gian cho tại ngoại bị cáo không vi phạm nào khác, chứng tỏ bị cáo có ăn năn hối cải; bị cáo có nhân thân tốt, bị cáo đồng ý bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại, đó là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đối với thương tích của bị cáo 14%, Cơ quan điều tra đang tiếp tục điều tra, xử lý theo quy định là phù hợp.

[4]. Về vật chứng: 01 cây búa dài 33,3 cm, đầu búa bằng kim loại màu đen nâu, kích thước 11x6,2 cm, cán búa bằng gỗ dài 32,5cm là vật dùng vào việc phạm tội, HĐXX thống nhất tuyên tịch thu tiêu hủy.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị cáo với bị hại thỏa thuận thống nhất bồi thường tổng thiệt hại 24.000.000đồng, xét thỏa thuận giữa các bên là tự nguyện và phù hợp với pháp luật, HĐXX công nhận.

[6]. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đặng Văn L phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

1. Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Đặng Văn L 02 năm 09 tháng. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bắt chấp hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585, 586, 587 và 590 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Công nhận thỏa thuận bị cáo Đặng Văn L bồi thường cho bị hại Dương Minh H1 số tiền 24.000.000đồng.

Kể từ khi có đơn yêu cầu thián, bên phải thián không thi hành đầy đủ khoản tiền trên thì còn phải chịu lãi, theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015, tương ứng với thời gian và khoản tiền chưa thi hành án.

3. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) cây búa dài 33,3 cm, đầu búa bằng kim loại màu đen nâu, kích thước 11x 6,2 cm, cán búa bằng gỗ dài 32,5cm, do Phòng Thi hành án dân sự khu vực 11 thuộc Thi hành án dân sự tỉnh An Giang quản lý, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/8/2025.

4. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.200.000đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo và các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (15/8/2025), đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có

quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận

- TA tỉnh (01);
- VKS khu vực 11;
- VKS tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp An Giang (01);
- Cơ quan THAHS, HTTP (02);
- Phòng hồ sơ (01);
- Phòng THADS khu vực 11(01);
- Bộ phận THAHS.TA (01);
- Phân trại tạm giam khu vực Chợ Mới;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP.

Lê Văn Huệ